

Số: 437/TM-TTYTKVHN1
V/v yêu cầu báo giá máy vi tính để bàn,
máy in

Phường Hồng Ngự, ngày 12 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 (sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15);

Căn cứ Nghị định số: 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Trong thời gian sắp tới, Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 1 có kế hoạch mua máy vi tính để bàn, máy in. Đơn vị có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 1
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trần Tuấn Kiệt, phòng Hành chính – Tổng hợp, 0985.763.314
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 1, đường Chu Văn An, Khóm 3, phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h00 ngày 12 tháng 12 năm 2025 đến 17h00 ngày 16 tháng 12 năm 2025.

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Thời gian có hiệu lực của báo giá: **90 ngày**, kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục hàng hóa (đính kèm Phụ lục).
- Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 1
- Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2025.

4. Dự kiến về các khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không áp dụng
5. Các thông tin khác (nếu có): Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hóa

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 1

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 1, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá máy vi tính để bàn, máy in như sau:

1. Báo giá cho máy vi tính để bàn, máy in

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	GPLH /SDK	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá đã có VAT (VND)	Thành tiền (VND)
01								
02								
03								

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2025.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hóa chất xét nghiệm nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)



Phụ lục

(Kèm theo Thông báo số: 437 /TM-TTYTKVHN1 ngày 12/12/2025 của TTYT KV Hồng Ngự 1)

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy tính để bàn	• CPU: Intel Core i5 thế hệ 12 hoặc mới hơn, 6 nhân/12 luồng, xung nhịp $\geq 2.5\text{GHz}$, Turbo $\geq 4.0\text{GHz}$, Cache $\geq 12\text{MB}$ hoặc tương đương. • Mainboard: Chính hãng; chipset tương thích CPU; hỗ trợ ≥ 2 khe RAM DDR4/DDR5; USB 3.2; LAN 1Gbps. • RAM: Tối thiểu $\geq 8\text{GB}$ DDR4, bus $\geq 3200\text{MHz}$; hỗ trợ nâng cấp đến 32GB. • Ổ cứng: SSD $\geq 256\text{GB}$ chuẩn NVMe PCIe, tốc độ đọc/ghi $\geq 1500\text{ MB/s}$. • Đồ họa: Tích hợp Intel UHD Graphics hoặc tương đương. • Màn hình: ≥ 21.5 inch, Full HD 1920×1080, tấm nền IPS hoặc VA.. • Kết nối: LAN 1Gbps; ≥ 4 cổng USB (tối thiểu 2 cổng USB 3.0); HDMI hoặc VGA. • Vỏ máy & Nguồn: PSU $\geq 300\text{W}$, hiệu suất 80 Plus. • Bàn phím – Chuột: Chính hãng theo bộ. • Hệ điều hành: Windows 10 Professional bản quyền (cài đặt theo máy, có tài liệu chứng minh) • Bảo hành: Tối thiểu ≥ 12 tháng; tem chính hãng; serial đầy đủ.	Bộ	11
2	Máy in Laser	• Công nghệ in: Laser đen trắng (Monochrome). • Tốc độ in: ≥ 30 trang/phút (A4). • Độ phân giải: $\geq 600 \times 600\text{ dpi}$; hỗ trợ đến 1200 dpi. • Thời gian in trang đầu: ≤ 8 giây. • Chu kỳ in tháng: $\geq 8.000 - 10.000$ trang/tháng. • khay giấy: Khay vào ≥ 150 tờ; khay ra ≥ 100 tờ. • Khổ giấy: A4, Letter, Legal – In 1 mặt. • Bộ nhớ: Tối thiểu 32MB. • Bảo hành: Tối thiểu ≥ 12 tháng; tem chính hãng; serial đầy đủ.	Cái	9